

THÔNG TIN HỌC PHẦN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KỸ THUẬT PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
1.	Sinh học và di truyền	Cung cấp cho sinh viên có kiến thức về sinh học tế bào, sinh học phân tử, sinh học phát triển, vai trò của di truyền y học, đặc điểm lâm sàng của các nhóm tật bệnh di truyền chính.	2	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
2.	Vật lý và Lý sinh	Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về lý sinh y học; cơ chế vật lý cơ bản của những quá trình xảy ra trong cơ thể con người (biến đổi năng lượng, vận chuyển chất, nghe, nhìn, tuần hoàn hô hấp); các phương pháp vật lý cơ bản được ứng dụng trong lĩnh vực Y học	2	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
3.	Thực hành tổng hợp (KHCB)	Cung cấp cho sinh viên kỹ năng thực hành về: Sinh học tế bào, phát hiện sự bất thường Karyotip của một số dạng dị bội; ảnh hưởng của các yếu tố động hóa học (nhiệt độ, xúc tác) đến tốc độ phản ứng hóa học; tính chất của chỉ thị pH, hệ đệm và tương tác acid-base; nhận biết được tính chất đặc trưng của một số dạng chất hữu cơ	1	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
4.	Hóa học	Cung cấp cho sinh viên: Những kiến thức cơ bản về hóa học (hóa đại cương, vô cơ và hữu cơ); sự chuyển hoá của các chất hữu cơ trong cơ thể con người và cơ chế của một số phản ứng trong hóa học hữu cơ; ứng dụng trong y học của các chất vô cơ và hữu cơ.	2	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
5.	Giải phẫu - Sinh lý	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cấu trúc các bộ phận, cơ quan trong cơ thể người; kiến thức về chức năng, hoạt động chức năng và điều hòa hoạt động chức năng của các cơ quan	5	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
6.	English 1	Sử dụng được kiến thức ngữ pháp cơ bản, các thì trong tiếng anh trong các tình huống giao tiếp. Sinh viên thực hiện được các cuộc hội thoại về những chủ đề quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày.	4	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
7.	Xác suất – thống kê y học	Cung cấp cho sinh viên các định lý và công thức tính xác suất của biến cố. Các định nghĩa liên quan đến đại lượng ngẫu nhiên, cách thiết lập quy luật cho một số đại lượng ngẫu nhiên, áp dụng quy luật phân phối xác suất của một số đại lượng ngẫu nhiên thông dụng vào bài toán thực tế.	3	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
8.	Tin học	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cấu trúc máy tính, các thao tác cơ bản trên các đối tượng trong hệ điều hành Windows XP, phần mềm ứng dụng văn phòng mã nguồn mở (Open Office), phần mềm Epi Info	3	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
9.	Vi sinh - Ký sinh trùng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Đặc điểm cơ bản của vi sinh vật y học, mối quan hệ giữa vi sinh vật - cơ thể - môi trường; đặc điểm hình thể, cấu trúc, khả năng gây bệnh, chu kỳ phát triển, các phương pháp phòng bệnh vi sinh vật gây bệnh thường gặp	2	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
10.	Hoá sinh	Cung cấp kiến thức về cấu tạo, tính chất lý hóa và vai trò của các chất hữu cơ cấu tạo nên cơ thể người. Ngoài ra còn giúp sinh viên hiểu được quá trình chuyển hóa của các chất hữu cơ diễn ra trong cơ thể người và các bệnh lý gây ra do rối loạn quá trình chuyển hóa các chất	2	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
11.	Điều dưỡng cơ bản - cấp cứu ban đầu	Giúp sinh viên phát triển kiến thức, thái độ và kỹ năng phối hợp với đồng nghiệp trong một số kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và trường hợp cấp cứu. Từ đó, sinh viên có khả năng đánh giá, ra quyết định và giải quyết các tình huống trên lâm sàng và xử trí cấp cứu ban đầu các trường hợp tai nạn.	2	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
12.	Đạo đức nghề nghiệp (VLTL)	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Tâm lý người bệnh và tâm lý người người cán bộ y tế; Các nguyên tắc cơ bản về đạo đức y học; Các nguyên tắc đạo đức trong mối quan hệ giữa người người cán bộ y tế với người bệnh, sinh viên; Các nguyên tắc đạo đức trong mối quan hệ giữa người người cán bộ y tế với đồng nghiệp và cộng đồng; Những khía cạnh về đạo đức trong nghiên cứu y tế	1	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
13.	Giải phẫu chức năng hệ vận động và thần kinh	Cung cấp kiến thức về vị trí và chức năng của các cơ và thần kinh khi tham gia cử động; hoạt động của hệ thần kinh trung ương và ngoại biên; một số bệnh lý khi có tổn thương cơ xương khớp.	2	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
14.	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Cung cấp kiến thức về bệnh nguyên, bệnh sinh, nguyên tắc điều trị bệnh của các hệ cơ quan trong cơ thể người; kiến thức cơ bản về đáp ứng miễn dịch	2	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
15.	English 2	Sử dụng các cấu trúc ngôn từ và kỹ năng giao tiếp một cách rõ ràng, thành thạo trong giao tiếp hàng ngày theo văn phong phù hợp với văn cảnh; Mở rộng vốn kiến thức nền liên quan đến các vấn đề của đời sống; sức khoẻ, y học; Trình bày các nội dung thông tin bằng tiếng Anh.	4	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
16.	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê Nin	Cung cấp cho sinh viên: Nội dung thể giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin; Nội dung học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; Nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và khái quát những vấn đề về hiện thực và triển vọng của chủ nghĩa xã hội.	5	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
17.	Lượng giá chức năng vận động	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng về kỹ thuật đo tầm vận động khớp và thử cơ; lượng giá được các cử động của cơ thể và chức năng sinh hoạt và thực hiện các kỹ thuật đo tầm vận động khớp và thử cơ bằng tay.	3	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
18.	Phương thức điều trị vật lý trị liệu	Cung cấp kiến thức về tác dụng, chỉ định, chống chỉ định, các tác dụng điều trị, tai biến và các biện pháp an toàn của các phương pháp VLTL; kỹ năng thực hành các phương thức VLTL; cách sử dụng và bảo quản máy móc VLTL	3	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
19.	Xoa bóp trị liệu	Nội dung học phần bao gồm: kiến thức và kỹ năng và những nguyên lý cơ bản, chỉ định và chống chỉ định của xoa bóp; thực hiện các kỹ thuật xoa bóp theo từng vùng của cơ thể để nâng cao sức khỏe, phòng bệnh và điều trị một số bệnh.	3	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
20.	Kỹ năng mềm	Cung cấp cho sinh viên một số kỹ năng mềm cơ bản: làm việc nhóm, giao tiếp, giải quyết thông tin, thuyết trình, lập kế hoạch,...	3	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
21.	Dược cơ sở	Cung cấp kiến thức cơ bản về dược lý học hấp thu, phân bố, chuyển hoá và thải trừ, các tương tác thuốc, tác dụng và cách sử dụng các thuốc thông thường, tác dụng không mong muốn của thuốc và cách phòng ngừa; sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và hiệu quả cho bệnh nhân.	2	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
22.	Vận động trị liệu 1	Cung cấp những kiến thức cơ bản và kỹ năng: nguyên tắc, các yếu tố hợp thành vận động, kiểm soát vận động, tập luyện theo mẫu vận động, tư thế khởi đầu căn bản, tư thế khởi đầu biến đổi, chỉ định, chống chỉ định vận động, các kỹ thuật vận động thụ động, trợ giúp, tự do, đề kháng, kéo giãn, tập luyện di chuyển với dụng cụ trợ giúp...	3	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
23.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cung cấp cho sinh viên: cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội, đoàn kết, đoàn kết quốc tế, dân chủ và nhà nước, Đảng cộng sản Việt Nam, văn hoá, đạo đức, nhân văn	2	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
24.	Bệnh lý và vật lý trị liệu bệnh hệ thần kinh cơ	Cung cấp kiến thức về nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng một số bệnh lý thần kinh – cơ thường gặp; kỹ năng thiết lập mục tiêu, chương trình Vật lý trị liệu và thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, các bài tập cho một số trường hợp bệnh lý thần kinh- cơ một cách an toàn hợp lý.	4	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
25.	Bệnh lý và vật lý trị liệu bệnh hệ tim mạch - hô hấp	Cung cấp kiến thức về triệu chứng, biến chứng, tiên lượng và phòng bệnh một số bệnh tim mạch - hô hấp; kỹ năng thiết lập mục tiêu, chương trình Vật lý trị liệu phù hợp trong một số bệnh tim mạch - hô hấp; thực hiện đúng, an toàn các quy trình kỹ thuật Vật lý trị liệu phù hợp trong một số bệnh tim mạch - hô hấp.	4	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
26.	Thực tập lâm sàng VLTL 1	Nhận biết nhiệm vụ của KTV Phục hồi chức năng tại khoa lâm sàng; Giao tiếp được với người bệnh, gia đình người bệnh và cán bộ nhân viên y tế tại các khoa PHCN; Sử dụng được máy VLTL, dụng cụ tập luyện trong khoa Phục hồi chức năng; Thu thập đầy đủ các thông tin của người bệnh; Thực hiện được các kỹ thuật lượng giá cơ bản cho người bệnh tại khoa Phục hồi chức năng; Thực hiện được một số kỹ thuật VLTL/PHCN theo chỉ định.	3	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
27.	Bệnh lý và vật lý trị liệu hệ cơ xương 1	Thực hành lập kế hoạch chăm sóc thích hợp trên từng bệnh nhân cụ thể và tiến hành các kỹ thuật trên bệnh nhân; khám phát hiện, chẩn đoán và điều trị đúng các diễn tiến của bệnh; thực hành kỹ năng giao tiếp khi làm kỹ thuật chăm sóc bệnh nhân.	4	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
28.	English 3	Học phần luyện các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết về các chủ điểm bài học	4	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
29.	Bệnh lý và VLTL hệ tiêu hoá, tiết niệu - sinh dục, da & nội tiết	Cung cấp kiến thức về nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng một số bệnh lý hệ da - tiêu hoá - tiết niệu - sinh dục và nội tiết; Kỹ năng thiết lập mục tiêu, chương trình Vật lý trị liệu và thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, các bài tập cho một số trường hợp bệnh lý hệ da - tiêu hoá - tiết niệu - sinh dục và nội tiết.	2	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
30.	Quá trình phát triển con người	Cung cấp kiến thức cơ bản về sự phát triển bình thường theo lứa tuổi; một số liên quan đến sự thay đổi của các hệ thống cơ xương, thần kinh, hô hấp, tim mạch, theo từng lứa tuổi. Lượng giá và phân tích quá trình phát triển con người theo từng lứa tuổi.	2	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
31.	Ngôn ngữ trị liệu	Cung cấp kiến thức về giải phẫu sinh lý của cơ quan sinh ngôn ngữ và triệu chứng rối loạn ngôn ngữ; Kỹ năng phát hiện các rối loạn ngôn ngữ thường gặp; Kỹ thuật phục hồi chức năng trong một số rối loạn ngôn ngữ thường gặp	2	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
32.	Thực tập lâm sàng VLTL 2	Giao tiếp tốt với người bệnh, gia đình người bệnh và cán bộ nhân viên y tế tại các khoa Nội, thần kinh, ngoại, PHCN. Giải thích được mục đích và tác dụng của các kỹ thuật điều trị VLTL/PHCN để người bệnh yên tâm, hợp tác điều trị; Sử dụng thành thạo các máy Vật lý trị liệu, dụng cụ tập luyện tại các khoa PHCN; Lượng giá chức năng cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh, hệ tim mạch hô hấp và hệ cơ xương khớp thường gặp; Nhận định được các vấn đề cần PHCN và lập mục tiêu PHCN cho người mắc bệnh thần kinh, tim mạch, hô hấp và bệnh lý cơ xương khớp thường gặp; Thực hiện đúng các kỹ thuật VLTL/PHCN cho người bệnh theo chỉ định; Hướng dẫn được người bệnh và gia đình người bệnh tự tập luyện PHCN tại nhà.	3	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
33.	Bệnh lý và vật lý trị liệu hệ cơ xương 2	Thực hành lập kế hoạch VLTL thích hợp trên từng bệnh nhân cụ thể và tiến hành các kỹ thuật trên bệnh nhân; khám phát hiện, chẩn đoán và điều trị đúng các diễn tiến của bệnh	3	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
34.	Sức khỏe - nâng cao sức khỏe (SKMT-GD SK)	Cung cấp kiến thức cơ bản về pháp luật, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam hiện nay; quản lý y tế, quản lý dịch vụ y tế, quản lý kế hoạch y tế; một số chương trình y tế quốc gia đang triển khai hiện nay; mối quan hệ giữa sức khỏe và bệnh tật của con người với môi trường xung quanh và biện pháp phòng chống; lập kế hoạch giáo dục sức khỏe và tổ chức thực hiện truyền thông giáo dục sức khỏe	2	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
35.	Hoạt động trị liệu	Cung cấp kiến thức đại cương về Hoạt động trị liệu và các kỹ thuật Hoạt động trị liệu ứng dụng trên một số bệnh thường gặp.	3	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
36.	English 4	Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương trình độ A2 theo Khung tham chiếu châu Âu (CEFR) về cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.	4	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
37.	Phương pháp nghiên cứu khoa học I	Cung cấp kiến thức về: vai trò của nghiên cứu, quy trình nghiên cứu, chọn vấn đề nghiên cứu, mục đích nghiên cứu, biến số nghiên cứu, tham khảo và trích dẫn tài liệu liên quan, phương pháp nghiên cứu, chọn mẫu và cỡ mẫu, thu thập số liệu, xử lý và phân tích số liệu, thống kê và trình bày số liệu thống kê, viết báo cáo nghiên cứu khoa học, ứng dụng tin học trong xử lý và phân tích số liệu.	2	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
38.	Dinh dưỡng - Tiết chế	Cung cấp kiến thức cơ bản về: Tầm quan trọng, vai trò và nhu cầu của các chất dinh dưỡng đối với cơ thể; Thành phần các chất dinh dưỡng của các nhóm thực phẩm; Một số bệnh do dinh dưỡng không hợp lý và thực phẩm không an toàn; Chế độ ăn bệnh lý thường gặp và chế độ ăn điều trị một số bệnh; Biện pháp phòng chống và giáo dục cho người bệnh về các bệnh liên quan đến dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm.	2	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
39.	Tổ chức y tế - Chương trình y tế quốc gia - Giáo dục sức khỏe	Trình bày được quan điểm của Đảng về y tế Việt nam, chiến lược chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân trong giai đoạn hiện nay, chức năng, nhiệm vụ, hệ thống tổ chức ngành y tế; những nội dung cơ bản trong quản lý y tế, quản lý chất lượng toàn diện, quản lý bệnh viện; mục tiêu, nội dung một số chương trình y tế quốc gia	2	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
40.	Y học cổ truyền và Dưỡng sinh	Cung cấp kiến thức cơ bản và kỹ năng: quy luật học thuyết Âm dương, Ngũ hành và các ứng dụng của học thuyết trong y học; chức năng sinh lý của tạng phủ, hệ kinh lạc; phương pháp châm cứu, xoa bóp, dưỡng sinh và vị trí các huyệt áp dụng được trong một số bệnh lý thường gặp	2	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
41.	Thực tập lâm sàng VLTL 3	Giao tiếp tốt với người bệnh, gia đình người bệnh và cán bộ nhân viên y tế; Giải thích được mục đích và tác dụng của các kỹ thuật VLTL/PHCN để người bệnh yên tâm, hợp tác điều trị; Lượng giá được người bệnh trong một số bệnh thường gặp tại khoa PHCN, khoa Y học cổ truyền; Lập được kế hoạch điều trị VLTL/PHCN và thực hiện điều trị VLTL/PHCN các bệnh hệ cơ xương khớp và thần kinh tại các khoa điều trị; Thực hiện thành thạo các kỹ thuật VLTL/PHCN theo chỉ định; Thực hiện được ngôn ngữ trị liệu cho các bệnh nhi có khó khăn về giao tiếp; Thực hiện được kỹ thuật bấm huyệt, châm cứu và điện châm trên người bệnh tại khoa y học cổ truyền; Tư vấn và hướng dẫn cho người bệnh và gia đình người bệnh tự tập luyện tại nhà.	3	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
42.	Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng	Cung cấp kiến thức và kỹ năng về phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; hiểu biết vai trò của người khuyết tật, gia đình và cộng đồng trong chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; Triển khai, tổ chức, quản lý, điều hành chương trình PHCN dựa vào cộng đồng và thực hiện kỹ thuật PHCN dựa vào cộng đồng.	2	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
43.	Vận động trị liệu 2	Cung cấp kiến thức và kỹ năng cơ bản: Các khái niệm về di động khớp, các mặt phẳng điều trị, chỉ định và chống chỉ định, nguyên tắc thực hiện, các kỹ thuật kéo tách, trượt, lăn và quay; Ứng dụng di động khớp với các khớp chi trên, chi dưới, và khớp đốt sống; Kỹ thuật tập luyện với bóng, ứng dụng điều trị trong bệnh đau lưng, cho trẻ bại não.	5	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
44.	Phương pháp nghiên cứu khoa học II	Học phần đề cập đến: vai trò của nghiên cứu, quy trình nghiên cứu, chọn vấn đề nghiên cứu, mục đích nghiên cứu, biến số nghiên cứu, tham khảo và trích dẫn tài liệu liên quan, các phương pháp nghiên cứu, chọn mẫu và cỡ mẫu, kỹ thuật thu thập số liệu, xử lý và phân tích số liệu, thống kê và trình bày số liệu thống kê, hướng dẫn viết báo cáo nghiên cứu khoa học, ứng dụng tin học trong xử lý và phân tích số liệu.	2	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
45.	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân; Đường lối tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa	3	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
46.	Chẩn đoán hình ảnh	Cung cấp kiến thức về giải phẫu Xquang bình thường và bệnh lý. Nhận biết những tổn thương cơ bản trên phim chụp Xquang như gãy xương,viêm xương.	2	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
47.	PHCN trong chấn thương thể thao	Cung cấp kiến thức về: Định nghĩa, phân loại Y học thể dục thể thao; Cơ sở khoa học và vai trò của tập luyện thể thao; Đặc điểm, nguyên nhân chấn thương thể thao; Đặc điểm Phục hồi chức năng thể thao, yếu tố ảnh hưởng đến Phục hồi chức năng, nội dung của tập luyện thể thao, các lưu ý trong quá trình tập luyện; Biểu hiện lâm sàng, biến chứng của chấn thương thể thao chi trên, chi dưới, chấn thương cột sống cổ; Nguyên tắc điều trị, kỹ thuật phục hồi chức năng và cách phòng chống chấn thương thể thao	2	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
48.	Dịch tễ học và các bệnh truyền nhiễm	Cung cấp kiến thức đại cương về dịch tễ học, miễn dịch; Vaccin; Huyết thanh; Nguyên lý phòng chống dịch; Công tác phòng chống dịch; Dịch tễ học các bệnh tả, lỵ trực khuẩn, sởi, uốn ván, ho gà, bại liệt, viêm gan, viêm não Nhật Bản, lỵ amip	2	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
49.	Quản lý phục hồi chức năng	Cung cấp kiến thức về hệ thống tổ chức, chức năng nhiệm vụ của bệnh viện/trung tâm/khoa Phục hồi chức năng; chức năng nhiệm vụ của người quản lý, nhân viên khoa Phục hồi chức năng; các nội dung cơ bản quy định về các chế độ trong khoa PHCN	1	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
50.	Thực tập lâm sàng VLTL 4	Giao tiếp tốt với người bệnh, gia đình người bệnh và cán bộ nhân viên y tế. Giải thích được mục đích và tác dụng của các kỹ thuật điều trị VLTL/PHCN để người bệnh yên tâm, hợp tác điều trị; Sử dụng thành thạo các máy Vật lý trị liệu, dụng cụ tập luyện tại các khoa PHCN; Thực hiện được các kỹ thuật hoạt động trị liệu cho các dạng bệnh: tai biến mạch máu não, tổn thương tủy sống, mất chức năng bàn tay, cụt chi, viêm quanh khớp vai, bại não; Lập kế hoạch và thực hiện được chương trình điều trị VLTL/PHCN, tư vấn, giáo dục sức khỏe, đề phòng y học bệnh hệ cơ xương khớp và thần kinh tại các khoa điều trị; Làm việc nhóm, phối hợp kèm cặp được các sinh viên năm đầu thực hiện các kỹ thuật điều trị VLTL cơ bản; Tư vấn, giáo dục sức khỏe, hướng dẫn đề phòng y học cho bệnh nhân trong quá trình tự tập luyện và trong sinh hoạt hàng ngày.	3	Kỳ 8	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
51.	Thực tập tốt nghiệp	Giúp sinh viên hoàn thiện kỹ năng trong giao tiếp với người bệnh, gia đình người bệnh và cán bộ nhân viên y tế; Vận dụng kiến thức và rèn luyện kỹ năng thực hành trong lượng giá, lập kế hoạch điều trị VLTL/PHCN đã được học tại trường cho các bệnh nhân tại các bệnh viện đi thực tế.	5	Kỳ 8	- Thực tập tốt nghiệp 50% - Thi thực hành tay nghề 50%

Hải Dương, ngày 01 tháng 6 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Diệu Hằng